

Số: 18/2021/QĐST - KDTM

TP Thanh hoá, ngày 11 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 61/2021/TLST - KDTM ngày 01 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP C

Địa chỉ: Quận H, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật*: Ông Lê Đức T - Chủ tịch HĐQT

*Người đại diện theo ủy quyền*:

1. Ông Nguyễn Lê B - Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP C.

2. Ông Lê Chiến T - Phó phòng tổng hợp Ngân hàng TMCP C

Địa chỉ: Phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

(Theo văn bản ủy quyền số 230/UQ-HĐQT- NHCT18 ngày 10/03/2021)

- *Bị đơn*: Công ty TNHH dịch vụ và thương mại A.

Địa chỉ: Phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

*Người đại diện theo pháp luật*: Bà Bùi Cẩm G – Giám đốc Công ty.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Bùi Cẩm G - Sinh năm 1984.

2. Ông Lê Ngọc H - Sinh năm 1956

Cùng địa chỉ: Thôn T, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* Tính đến ngày 03/08/2021 Công Ty TNHH Dịch vụ và Thương mại A còn nợ Ngân hàng TMCP C tổng số tiền: 8.266.826.323 đồng (Tám tỷ, hai trăm sáu

mười sáu triệu, tám trăm hai mươi sáu ngàn, ba trăm hai mươi ba đồng); Trong đó: Nợ gốc 7.791.253.300 đồng ( Bảy tỷ, bảy trăm chín một triệu, hai trăm năm mươi ba ngàn, ba trăm đồng); Nợ lãi 475.573.023đồng ( Bốn trăm bảy mươi lăm triệu, năm trăm bảy mươi ba ngàn, không trăm hai mươi ba đồng).

\* *Về phương thức thanh toán:* Công Ty TNHH Dịch vụ và Thương mại A có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền 8.266.826.323 đồng (Tám tỷ, hai trăm sáu mươi sáu triệu, tám trăm hai mươi sáu ngàn, ba trăm hai mươi ba đồng). Cho Ngân hàng TMCP C theo lộ trình như sau:

- Ngày 30/10/2021 thanh toán số tiền gốc 3.000.000.000đ ( Ba tỷ đồng);
- Ngày 30/11/2021 thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại: 5.266.826.323đồng (Năm tỷ, hai trăm sáu mươi sáu triệu, tám trăm hai mươi sáu ngàn, ba trăm hai mươi ba đồng) .

Kể từ ngày 04/08/2021 Công Ty TNHH Dịch vụ và Thương mại A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng cho vay hạn mức số 201353001/2020/HĐCVHM/NHCT420 - AN LỘC ngày 03/02/2020 được ký kết giữa các bên cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay hạn mức, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

\* Trường hợp Công ty TNHH Dịch vụ và Thương Mại A vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán theo cam kết nêu trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu kê biên, phát mại tài sản thế chấp là:

+ Tài sản 1: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn Thống Nhất, xã Triều Dương, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn), Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận số CM 122489 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) cấp ngày 20/11/2018 mang tên ông Lê Ngọc H và bà Bùi Cẩm G (Theo HĐTC số 191351873/2019/HĐBĐ/NHCT420 ký ngày 12/08/2019)

+ Tài sản 2: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn Thống Nhất, xã Triều Dương, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn), Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận số BX534447 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) cấp ngày 26/01/2015 mang tên ông Lê Ngọc H và bà Bùi Cẩm G (Theo HĐTC số 15108008/HĐBL ký ngày 03/02/2015 và văn bản bảo lãnh ngày 03/02/2015)

+ Tài sản 3: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn Thống Nhất, xã Triều Dương, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn), Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận số CM 122485 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) cấp ngày 20/11/2018 mang tên ông Lê Ngọc H

và bà Bùi Cẩm G (Theo HĐTC số 191351872/2019/HĐBD/NHCT420 ký ngày 19/07/2019)

+ Tài sản 4: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn Thống Nhất, xã Triều Dương, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn), Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận số CM 122486 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) cấp ngày 20/11/2018 mang tên ông Lê Ngọc H và bà Bùi Cẩm G (Theo HĐTC số 191351872/2019/HĐBD/NHCT420 ký ngày 19/07/2019)

+ Tài sản 5: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn Thống Nhất, xã Triều Dương, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn), Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận số CM 122487 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) cấp ngày 20/11/2018 mang tên ông Lê Ngọc H và bà Bùi Cẩm G (Theo HĐTC số 191351872/2019/HĐBD/NHCT420 ký ngày 19/07/2019)

+ Tài sản 6: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn Thống Nhất, xã Triều Dương, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn), Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận số CM 122488 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) cấp ngày 20/11/2018 mang tên ông Lê Ngọc H và bà Bùi Cẩm G (Theo HĐTC số 191351872/2019/HĐBD/NHCT420 ký ngày 19/07/2019)

+ Tài sản 7: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: thôn Thống Nhất, xã Triều Dương, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn), Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận số CM 122480 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) cấp ngày 20/11/2018 mang tên ông Lê Ngọc H và bà Bùi Cẩm G (Theo HĐTC số 191351871/2019/HĐBD/NHCT420 ký ngày 19/07/2019)

+ Tài sản 8: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn Thống Nhất, xã Triều Dương, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn), Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận số CM 122481 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) cấp ngày 20/11/2018 mang tên ông Lê Ngọc H và bà Bùi Cẩm G (Theo HĐTC số 191351871/2019/HĐBD/NHCT420 ký ngày 19/07/2019)

+ Tài sản 9: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn Thống Nhất, xã Triều Dương, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Ninh, thị xã Nghi Sơn), Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận số CM 122482 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) cấp ngày 20/11/2018 mang tên ông Lê Ngọc H và bà Bùi Cẩm G (Theo HĐTC số 191351871/2019/HĐBD/NHCT420 ký ngày 19/07/2019)

+ Tài sản 10: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Thôn Thống Nhất, xã Triều Dương, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Ninh, thị xã

Nghi Sơn), Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận số CM 122483 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) cấp ngày 20/11/2018 mang tên ông Lê Ngọc H và bà Bùi Cẩm G (Theo HĐTC số 191351871/2019/HĐBD/NHCT420 ký ngày 19/07/2019)

+ Tài sản 11: Xe ô tô BMW BKS 36N - 5858 theo Giấy chứng nhận đăng ký số 004032 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 25/11/2010, chủ sở hữu: ông Lê Ngọc H và bà Bùi Cẩm G (Theo HĐTC số 15108009/HĐBD ký ngày 03/02/2015);

+ Tài sản 12: Xe ô tô khách FORD, BKS 36B - 021.71 theo Giấy chứng nhận đăng ký số 036993 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 06/01/2017, chủ sở hữu: ông Lê Ngọc H và bà Bùi Cẩm G (Theo HĐTC số 17142065/HĐBD ký ngày 14/08/2017);

*\* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:*

- Công Ty TNHH Dịch vụ và Thương mại A phải nộp án phí sơ thẩm (làm tròn số) là 58.133.000đ (Năm mươi tám triệu, một trăm ba mươi ba ngàn đồng).

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP C số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp 58.039.000đ ( Năm mươi tám triệu, không trăm ba mươi chín ngàn đồng) theo biên lai số AA/2019/0012625 ngày 30/06/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hoá.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN  
( Đã ký)**

**Lê Thị Tân**

